

Số: 179 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 27 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Cụm công nghiệp Hà My và Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 68/SXD-KT&QH ngày 20/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Hà My với các nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch:

a) Phạm vi ranh giới:

Khu đất quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Hà My tọa lạc tại xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Vị trí khu đất có tứ cận:

- Phía Đông: giáp đất công ty TNHH cây trồng Công Minh và hành lang an toàn đường điện 500KV;

- Phía Tây: giáp đất quân đoàn IV;

- Phía Nam: giáp đất dân;

- Phía Bắc: giáp đường ĐT741.

b) Quy mô diện tích: Tổng diện tích toàn khu đất là 9,45ha; trong đó: đất thuộc ranh quy hoạch cụm công nghiệp Hà My là 9,18ha, diện tích còn lại là đất trạm xăng dầu và nhà nghỉ hiện hữu.

2. Tính chất:

Cụm công nghiệp Hà My là cụm công nghiệp đa ngành nghề như sau:

- Chế biến và xuất khẩu hàng nông sản, lương thực, thực phẩm;

- Sản xuất sữa và sản phẩm thực phẩm chức năng, sản phẩm sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ;

- Sản xuất, kinh doanh một số ngành công nghiệp phụ trợ khác ít ô nhiễm môi trường.

3. Mục tiêu thiết kế quy hoạch:

- Để kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng phát triển công nghiệp bền vững đi đôi với việc bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu suất sử dụng tài nguyên thiên nhiên, hiệu quả kinh tế, tập trung thu hút đầu tư ngành nghề chế biến hạt điều, sản xuất hàng tiêu dùng và các ngành công nghiệp phụ trợ khác ít ô nhiễm môi trường gắn với tiềm năng, thế mạnh của huyện.

- Từng bước xây dựng bộ mặt kiến trúc và góp phần vào quá trình đô thị hóa của huyện Đồng Phú nói riêng và tỉnh Bình Phước nói chung.

- Làm cơ sở thu hút đầu tư và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

4. Tổ chức không gian quy hoạch và kiến trúc cảnh quan:

4.1. Tổ chức hệ thống giao thông chính

- Giao thông đối ngoại: Tỉnh lộ ĐT741 là tuyến giao thông đối ngoại chính của cụm công nghiệp.

- Giao thông đối nội: Mạng lưới đường chính và nội bộ cụm công nghiệp được bố trí song song và vuông góc với trục đường trung tâm, tạo thành mạng lưới giao thông theo dạng ô cờ, thuận lợi cho việc lưu thông và bố trí cụm các nhà máy xí nghiệp của cụm công nghiệp.

4.2. Tổ chức các khu chức năng:

a) Đất nhà xưởng, kho bãi:

- Các nhà máy xí nghiệp được bố trí dọc theo các trục giao thông chính và các trục đường nhánh trong cụm công nghiệp. Được tổ chức thành 06 cụm có ký hiệu từ CN01 đến CN06 với diện tích khoảng 3,59ha.

- Ngoài ra còn quy hoạch 03 cụm sân bãi có ký hiệu SB01 đến SB03 với diện tích khoảng 0,385ha tại vị trí trung tâm của các nhà máy, xí nghiệp.

b) Đất điều hành:

Khu vực điều hành, nhà văn phòng với diện tích khoảng 0,31ha được bố trí tiếp cận lối vào chính của cụm công nghiệp thuận lợi cho việc điều hành, quản lý.

c) Đất nhà ở chuyên gia, nhà ở công nhân:

- Đất nhà ở chuyên gia: Cụm có ký hiệu NO01, quy mô diện tích khoảng 0,31ha; bố trí tiếp giáp với khu điều hành, mục đích là phục vụ cho việc lưu trú của các chuyên gia làm việc trong cụm công nghiệp.

- Đất nhà ở công nhân: Cụm có ký hiệu NO02, quy mô khoảng 0,77ha; bố trí ở khu vực phía Đông cụm công nghiệp. Giữa khu vực đất nhà ở công nhân và khu vực nhà máy xí nghiệp bố trí dải cây xanh và hàng rào cách ly.

d) Đất cây xanh:

Đất cây xanh trong cụm công nghiệp được bố trí thành 04 cụm có ký hiệu từ CX01 đến CX04 với diện tích khoảng 1,12ha. Trong đó cụm CX01 là cụm cây xanh công viên, thể dục thể thao; các cụm CX2, CX3, CX4 là các cụm cây xanh cách ly.

e) Đất hạ tầng kỹ thuật:

Đất hạ tầng kỹ thuật bố trí thành 02 cụm với diện tích khoảng 0,235ha ở phía cuối cụm công nghiệp. Đất hạ tầng kỹ thuật được quy hoạch phục vụ việc xây dựng hệ thống xử lý nước thải, bãi tập kết rác và bể nước ngầm.

5. Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất:

STT	Phân khu chức năng	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất công nghiệp:	39.760	43,21
	- Đất nhà xưởng, nhà kho	35.906	
	- Đất sân bãi tập trung	3.854	
2	Đất điều hành	3.115	3,72
3	Đất nhà ở chuyên gia, công nhân	10.841	12,06
4	Đất giao thông	24.594	26,2
5	Đất cây xanh - TDTT	11.163	12,15
6	Đất hạ tầng kỹ thuật	2.352	2,65
TỔNG CỘNG		91.825	100%

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

6.1. Giao thông:

a) Giao thông đối ngoại: Tỉnh lộ ĐT741 là tuyến giao thông đối ngoại chính của cụm công nghiệp.

b) Giao thông nội bộ:

- Đường N1: Lộ giới 18m (mặt cắt 7-7); trong đó: mặt đường rộng 14m, vỉa hè mỗi bên 2m.

- Đường N6: Lộ giới 33m (mặt cắt 3-3); trong đó: mặt đường rộng 2x13,5m, dải phân cách rộng 2m, vỉa hè mỗi bên 2m.

- Đường N2, N3, D2, D3, D7, D8: Lộ giới 11m (mặt cắt 1-1); trong đó: mặt đường rộng 7m, vỉa hè mỗi bên rộng 2m .

- Đường N4: Lộ giới 11m (mặt cắt 8-8); trong đó: mặt đường rộng 9m, một bên vỉa hè rộng 2m.

- Đường N5: Lộ giới 6m (mặt cắt 9-9); trong đó: mặt đường rộng 4m, một bên vỉa hè rộng 2m.

- Đường D1: Lộ giới 13m (mặt cắt 4-4); trong đó: mặt đường rộng 9m, vỉa hè mỗi bên rộng 2m .

- Đường D4: Lộ giới 11,5m (mặt cắt 6-6); trong đó: mặt đường rộng 7,5m, vỉa hè mỗi bên rộng 2m.

- Đường D5: Lộ giới 8m (mặt cắt 5-5); trong đó: mặt đường rộng 4m, vỉa hè mỗi bên rộng 2m .

- Đường D6: Lộ giới 12m (mặt cắt 2-2); trong đó: mặt đường rộng 8m, vỉa hè mỗi bên rộng 2m .

- Đường NB: Lộ giới 4m (mặt cắt 10-10), đường nội bộ ko có vỉa hè.

6.2. Giải pháp thiết kế san nền, thoát nước và vệ sinh môi trường:

a) Thiết kế san nền:

- Giải pháp san nền chủ yếu trong khu quy hoạch là san lấp cục bộ, tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, chỉ san lấp riêng cho từng hạng mục công trình.

- Cao độ nền và độ dốc thiết kế trên các trục giao thông được tính toán trên cơ sở đảm bảo yêu cầu thoát nước mặt theo nguyên tắc tự chảy dọc theo các trục giao thông từ nơi phát sinh ra các nguồn tiếp nhận một cách nhanh chóng và dễ dàng.

b) Thiết kế thoát nước và vệ sinh môi trường:

- Nước mưa: Thiết kế hệ thống thoát nước mưa riêng với nước thải sinh hoạt. Nước mưa trên toàn bộ bề mặt khu vực sẽ được gom về các trục giao thông sau đó được xả vào các nguồn tiếp nhận ở khu vực phía Đông cụm công nghiệp.

- Nước thải:

+ Nước thải sản xuất từ các nhà máy, xí nghiệp được xử lý cục bộ tại nơi sản xuất, sau đó thu gom qua hệ thống cống đưa về trạm xử lý nước thải. Nước thải sau khi được xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép mới được thải ra môi trường.

+ Nước thải sinh hoạt, nước bẩn từ các khu ở, công trình công cộng được thu gom, xử lý sơ bộ tại hầm tự hoại bố trí trong khuôn viên từng lô đất được giao; sau đó được đưa về khu xử lý nước thải tập trung, sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép mới được thải ra môi trường.

+ Công trình đầu mối: Xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung công suất 300m³/ngày tại vị trí đất hạ tầng kỹ thuật phía cuối cụm công nghiệp.

- Rác thải: Trong cụm công nghiệp bố trí 01 điểm trung chuyển chất thải rắn nằm cạnh khu xử lý nước thải.

6.3. Quy hoạch cấp nước:

a) Nhu cầu dùng nước:

Tổng nhu cầu dùng nước của khu quy hoạch khoảng 200m³/ngày.đêm

b) Nguồn nước:

Giai đoạn đầu sẽ đầu tư xây dựng các giếng khoan cung cấp nước cho cụm công nghiệp; về lâu dài sẽ sử dụng hệ thống cấp nước của tỉnh.

c) Mạng lưới cấp nước:

- Để thuận tiện và đảm bảo đủ áp lực cấp nước cho các khu chức năng trong cụm công nghiệp, bố trí mạch vòng chạy khép kín bên trong cụm công nghiệp.

- Mạng lưới đường ống gồm các loại có đường kính: Ø50, Ø100.

- Bố trí các trụ cứu hỏa dọc các tuyến đường và tại các điểm giao lộ ngã ba, ngã tư trong khu quy hoạch phục vụ cho công tác chữa cháy khi có sự cố.

6.4. Quy hoạch cấp điện:

a) Phụ tải điện: Tổng công suất tiêu thụ: Khoảng 642kW.

b) Nguồn và lưới điện:

- Nguồn điện: Sử dụng nguồn điện từ trạm 110kV Đồng Xoài phục vụ cấp điện cho cụm công nghiệp.

- Lưới điện:

+ Xây dựng các tuyến trung thế dạng mạch vòng, vận hành hở nhằm cung cấp điện 22kV cho các trạm biến áp phân phối 22/0,4kV trong khu quy hoạch.

+ Xây dựng các trạm biến áp độc lập 22/0,4kV, các tuyến hạ thế 0,4kV để phục vụ cấp điện sinh hoạt, hệ thống đèn chiếu sáng cho khu quy hoạch.

6.5. Thông tin liên lạc:

- Hệ thống thông tin liên lạc phục vụ trong khu quy hoạch sẽ được đấu nối với hệ thống thông tin liên lạc của khu vực huyện Đồng Phú.

- Nhu cầu thuê bao: Khoảng 250 máy.

Điều 2. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch cụm công nghiệp Hà Mỹ (Có Quy định kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

Giao chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Đồng Phú, UBND xã Tân Lập thực hiện:

1. Tổ chức công bố đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp để các tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan được biết thực hiện.

2. Thực hiện các thủ tục tiếp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Công thương, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT.(Trung) & c.



QUY ĐỊNH QUẢN LÝ

**Theo đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Hà My
xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 179 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2015
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc sử dụng đất, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm cảnh quan kiến trúc và bảo vệ môi trường trong xây dựng và sử dụng các công trình trong ranh giới Cụm công nghiệp (CCN) Hà My, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã được phê duyệt.

2. Quy định này áp dụng đối với chủ đầu tư xây dựng - kinh doanh hạ tầng CCN, các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài được phép đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh (gọi tắt là nhà đầu tư) trong CCN Hà My và các cơ quan trong tỉnh có liên quan đến quản lý hoạt động đầu tư, xây dựng đối với CCN Hà My.

Điều 2. Phân vùng quản lý quy hoạch

1. Ranh giới quy hoạch: CCN Hà My thuộc xã Tân lập, huyện đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Cụm Công nghiệp Hà My được giới hạn bởi:

- Phía Đông: giáp đất công ty TNHH cây trồng Công Minh và hành lang an toàn đường điện 500KV;

- Phía Tây: giáp đất quân đoàn IV;

- Phía Nam: giáp đất dân;

- Phía Bắc: giáp đường ĐT741.

3. Tổng diện tích toàn khu đất là 9,45ha; trong đó: đất thuộc ranh quy hoạch cụm công nghiệp Hà My là 9,18ha, diện tích còn lại là đất trạm xăng dầu và nhà nghỉ hiện hữu.

Bảng 1: Bảng chỉ tiêu cơ cấu sử dụng đất

STT	Phân khu chức năng	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất công nghiệp:	39.760	43,21
	- Đất nhà xưởng, nhà kho	35.906	
	- Đất sân bãi tập trung	3.854	
2	Đất điều hành	3.115	3,72
3	Đất nhà ở chuyên gia, công nhân	10.841	12,06
4	Đất giao thông	24.594	26,2
5	Đất cây xanh - TĐTT	11.163	12,15
6	Đất hạ tầng kỹ thuật	2.352	2,65
	TỔNG CỘNG	91.825	100%

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Khu xây dựng nhà xưởng và kho bãi

Tổng diện tích đất công nghiệp: 3,97ha chiếm 43,21% tổng diện tích toàn CCN. Trong đó bao gồm:

1. Khu nhà xưởng: Các nhà máy xí nghiệp được bố trí dọc theo các trục giao thông chính và các trục đường nhánh trong cụm công nghiệp. Được tổ chức thành 06 cụm có ký hiệu từ CN01 đến CN06 với diện tích khoảng 3,59ha.

2. Kho bãi: Quy hoạch 03 cụm sân bãi có ký hiệu SB01 đến SB03 với diện tích khoảng 0,385ha tại vị trí trung tâm của các nhà máy, xí nghiệp.

**Bảng 2: Bảng thống kê các lô đất xây dựng
xí nghiệp công nghiệp và sân bãi.**

STT	Ký hiệu lô đất	Chức năng	Diện tích (m ²)	MĐXD (%)	Hệ số SĐĐ	Tầng cao
1	CN-01	Nhà máy, xí nghiệp	2.726	70	0,7	1
2	CN-02	Nhà máy, xí nghiệp	2.892	70	0,7	1
3	CN-03	Nhà máy, xí nghiệp	4.339	70	0,7	1

4	CN-04	Nhà máy, xí nghiệp	10.072	70	0,7	1
5	CN-05	Nhà máy, xí nghiệp	5.267	70	0,7	1
6	CN-06	Nhà máy, xí nghiệp	10.610	70	0,7	1
7	SB-01	Sân bãi	988			
8	SB-02	Sân bãi	1.390			
9	SB-03	Sân bãi	1.476			

Điều 4. Đất điều hành; nhà ở chuyên gia, nhà ở công nhân:

1. Đất điều hành: Khu vực điều hành, nhà văn phòng với diện tích khoảng 0,31ha được bố trí tiếp cận lối vào chính của cụm công nghiệp thuận lợi cho việc điều hành, quản lý. Tầng cao: 1- 2 tầng, mật độ xây dựng tối đa: 50%.

2. Đất nhà ở chuyên gia, nhà ở công nhân:

- Đất nhà ở chuyên gia: Cụm có ký hiệu NO01, quy mô diện tích khoảng 0,31ha; bố trí tiếp giáp với khu điều hành, mục đích là phục vụ cho việc lưu trú của các chuyên gia làm việc trong cụm công nghiệp. Tầng cao: 1- 3 tầng, mật độ xây dựng tối đa: 50%.

- Đất nhà ở công nhân: Cụm có ký hiệu NO02, quy mô khoảng 0,77ha; bố trí ở khu vực phía Đông cụm công nghiệp. Giữa khu vực đất nhà ở công nhân và khu vực nhà máy xí nghiệp bố trí dải canh xanh và hàng rào cách ly. Tầng cao: 1- 3 tầng, mật độ xây dựng tối đa: 50%.

Điều 5. Cây xanh

Đất cây xanh trong cụm công nghiệp được bố trí thành 04 cụm có ký hiệu từ CX01 đến CX04 với diện tích khoảng 1,12ha. Trong đó cụm CX01 là cụm cây xanh công viên, thể dục thể thao; các cụm CX2, CX3, CX4 là các cụm cây xanh cách ly.

Điều 6. Lộ giới, khoảng lùi xây dựng:

1. Giao thông đối ngoại: Tinh lộ ĐT741 là tuyến giao thông đối ngoại chính của cụm công nghiệp. Lộ giới: 60m.

2. Giao thông đối nội:

a) Lộ giới:

- Đường N1: Lộ giới: 18m

- Đường N6: Lộ giới: 33m

- Đường N2, N3, D2, D3, D7, D8: Lộ giới: 11m

- Đường N4: Lộ giới: 11m

- Đường N5: Lộ giới: 6m

- Đường D1: Lộ giới: 13m

- Đường D4: Lộ giới: 11,5m

- Đường D5: Lộ giới: 8m

- Đường D6: Lộ giới: 12m

- Đường NB: Lộ giới: 4m

b) Khoảng lùi xây dựng:

- Đường NB: khoảng lùi xây dựng: 5m đối với khu nhà ở chuyên gia và 02m đối với khu nhà văn phòng.

- Đối với các nhà máy, xí nghiệp:

+ Trường hợp các công trình hiện trạng đã xây dựng thì khoảng lùi thực hiện theo hiện trạng.

+ Trường hợp các công trình xây dựng mới: Khoảng lùi mặt tiền chính công trình tối thiểu 3m, các mặt còn lại tối thiểu 1m.

Điều 7. Các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật khác

1. Chuẩn bị kỹ thuật mặt bằng xây dựng:

- Giải pháp san nền chủ yếu trong khu quy hoạch là san lấp cục bộ, tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, chỉ san lấp riêng cho từng hạng mục công trình.

- Cao độ nền và độ dốc thiết kế trên các trục giao thông được tính toán trên cơ sở đảm bảo yêu cầu thoát nước mặt theo nguyên tắc tự chảy dọc theo các trục giao thông từ nơi phát sinh ra các nguồn tiếp nhận một cách nhanh chóng và dễ dàng.

2. Cấp nước:

a) Nhu cầu dùng nước: Tổng nhu cầu dùng nước của khu quy hoạch khoảng $200\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$

b) Nguồn nước: Giai đoạn đầu sẽ đầu tư xây dựng các giếng khoan cung cấp nước cho cụm công nghiệp; về lâu dài sẽ sử dụng hệ thống cấp nước của tỉnh.

c) Mạng lưới cấp nước:

- Để thuận tiện và đảm bảo đủ áp lực cấp nước cho các khu chức năng trong cụm công nghiệp, bố trí mạch vòng chạy khép kín bên trong cụm công nghiệp.

- Mạng lưới đường ống gồm các loại có đường kính: $\varnothing 50$, $\varnothing 100$.

- Bố trí các trụ cứu hỏa dọc các tuyến đường và tại các điểm giao lộ ngã ba, ngã tư trong khu quy hoạch phục vụ cho công tác chữa cháy khi có sự cố.

3. Thoát nước mưa:

- Mạng lưới thoát nước mưa được tách riêng với mạng lưới thoát nước bản.

- Khi thiết kế và xây dựng mạng lưới thoát nước mặt phải tuân thủ vị trí và các yêu cầu về hướng, tuyến, độ cao của từng lưu vực.

- Hệ thống thoát nước mưa trong nội bộ trong từng lô đất được thu gom và đầu đầu nối vào các hố ga thoát nước chính dọc các tuyến giao thông.

- Toàn bộ nước mưa được về các tuyến xả và được xả vào các nguồn tiếp nhận ở khu vực phía Đông cụm công nghiệp.

4. Thoát nước bản và môi trường:

- Nước thải sản xuất từ các nhà máy, xí nghiệp được xử lý cục bộ tại nơi sản xuất, sau đó thu gom qua hệ thống cống đưa về trạm xử lý nước thải. Nước thải sau khi được xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép mới được thải ra môi trường.

- Nước thải sinh hoạt, nước bản từ các khu ở, công trình công cộng được thu gom, xử lý sơ bộ tại hầm tự hoại bố trí trong khuôn viên từng lô đất được giao; sau đó được đưa về khu xử lý nước thải tập trung, sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép mới được thải ra môi trường.

- Công trình đầu mối: Xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung công suất $300\text{m}^3/\text{ngày}$ tại vị trí đất hạ tầng kỹ thuật phía cuối cụm công nghiệp.

5. Cấp điện:

a) Phụ tải điện: Tổng công suất tiêu thụ: Khoảng 642kW

b) Nguồn và lưới điện:

- Nguồn điện: Sử dụng nguồn điện từ trạm 110kV Đồng Xoài phục vụ cấp điện cho cụm công nghiệp.

- Lưới điện:

+ Xây dựng các tuyến trung thế dạng mạch vòng, vận hành hở nhằm cung cấp điện 22kV cho các trạm biến áp phân phối 22/0,4kV trong khu quy hoạch.

+ Xây dựng các trạm biến áp độc lập 22/0,4kV, các tuyến hạ thế 0,4kV để phục vụ cấp điện sinh hoạt, hệ thống đèn chiếu sáng cho khu quy hoạch.

6. Hệ thống thông tin liên lạc

- Hệ thống thông tin liên lạc phục vụ trong khu quy hoạch sẽ được đấu nối với hệ thống thông tin liên lạc của khu vực huyện Đồng Phú.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8.

1. Căn cứ vào hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng CCN Hà My được duyệt và các quy định tại bản quy định này, giao Sở Xây dựng cấp chứng chỉ quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng, hướng dẫn việc triển khai các dự án đầu tư, thỏa thuận các giải pháp kiến trúc cho các công trình xây dựng trong CCN (nếu có) theo đúng quy hoạch và pháp luật hiện hành.

2. Giao Sở Công thương phối hợp với các cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý nhà nước về xây dựng giới thiệu địa điểm; theo dõi, quản lý, kiểm tra việc đầu tư xây dựng công trình trong CCN theo đúng quy hoạch và quy định hiện

hành.

3. Công ty Cổ phần Hà My và Chủ đầu tư các dự án thứ cấp công trình trong CCN Hà My chịu trách nhiệm quản lý đầu tư xây dựng và chất lượng công trình xây dựng của mình theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 9. Hiệu lực của Quy định

Quy định này có hiệu lực thi hành ngày kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không quy định trong Quy định này sẽ được áp dụng theo quy hoạch chi tiết CCN đã được phê duyệt và các quy định hiện hành.

Điều 10. Xử lý vi phạm

Mọi vi phạm các điều khoản của quy định này tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị xử lý theo qui định của pháp luật./.